

**BỔ SUNG LOÀI *Didymocarpus kerrii* Craib  
(HỌ TAI VOI - GESNERIACEAE Dumort) CHO HỆ THỰC VẬT VIỆT NAM**

**Vũ Xuân Phương, Đỗ Thị Xuyên\***

Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, (\*) xuyendoiebr@gmail.com

**TÓM TẮT:** Ghi nhận loài *Didymocarpus kerrii* Craib - Song quả kerri cho hệ thực vật Việt Nam. Đây là loài cây thảo, trước kia được coi là đặc hữu của Thái Lan, hiện chúng tôi đã tìm thấy có ở Ba Vì (Hà Nội). Mẫu vật đang được lưu giữ tại Phòng tiêu bản thực vật của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật (HN). Như vậy, cho đến nay, chi *Didymocarpus* Wall. ở Việt Nam đã ghi nhận có 4 loài.

**Từ khoá:** Gesneriaceae, *Didymocarpus*, Song quả, Ba Vì.

**MỞ ĐẦU**

Theo W. T. Wang et al. (1998) [10], chi *Didymocarpus* Wall. (Song quả) thuộc họ Tai voi - Gesneriaceae, có khoảng 180 loài phân bố chủ yếu ở các nước thuộc Đông Nam châu Á. Ở Việt Nam, trước đây chỉ biết có 3 loài. Trong quá trình nghiên cứu mẫu vật của chi này và các tài liệu ở Việt Nam, chúng tôi đã phát hiện được loài *Didymocarpus kerrii* Craib - Song quả kerri. Như vậy, đây là loài bổ sung cho hệ thực vật Việt Nam và chi *Didymocarpus* Wall. ở Việt Nam hiện được ghi nhận có 4 loài. Trong phạm vi bài báo này, chúng tôi đưa ra khóa định loại các loài thuộc chi *Didymocarpus* (Song quả) và đặc điểm để nhận dạng loài *Didymocarpus kerrii* - Song quả kerri ở Việt Nam.

**PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

**Khóa định loại các loài thuộc chi *Didymocarpus* Wall. đã biết ở Việt Nam**

- 1A. Đài đều, 5 thùy xê sâu đến gốc; chỉ nhị có lông tuyến .....1. *D. bonii*  
 1B. Đài đối xứng 2 bên, hợp ở phía dưới, 5 thùy tạo thành 2 môi; chỉ nhị nhẵn.  
 2A. Bầu nhẵn.  
 3A. Tràng có lông ở phía ngoài. Lá hình trứng hay hình bầu dục, cỡ 4-10 × 2-6 cm.....2. *D. pulcher*  
 3B. Tràng nhẵn ở phía ngoài. Lá gần tròn hay hình bầu dục rộng, cỡ 1-4,5 × 1-4 cm.....3. *D. kerrii*  
 2B. Bầu có lông .....4. *D. poilanei*

**Mô tả loài được bổ sung cho hệ thực vật Việt Nam**

***Didymocarpus kerrii* Craib - Song quả kerri**  
(hình 1-2)

Craib, 1911. Kew Bull. 1911: 431; id. 1912. Contrib. Fl. Siam. 149; Pellegr. 1930. Fl. Gen. Indoch. 4: 525.

Đối tượng nghiên cứu là các đại diện của chi *Didymocarpus* ở Việt Nam, bao gồm các mẫu khô được lưu giữ tại các phòng tiêu bản thực vật của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật (HN), Viện Sinh học nhiệt đới (VNM), Viện Dược liệu (HNPI), Trường đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG Hà Nội (HNU), Viện Thực vật Côn Minh (KUN) và Viện Thực vật Hoa Nam, Trung Quốc (SBCI), Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên Pa-ri, Pháp (MNHN),... và các mẫu tươi thu được trong các cuộc điều tra thực địa.

Chúng tôi đã áp dụng phương pháp nghiên cứu so sánh hình thái để phân loại. Đây là phương pháp truyền thống thường được sử dụng trong nghiên cứu phân loại thực vật từ trước đến nay.

**KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**

Có sống nhiều năm, gần như không có thân hay thân ngắn 5-20 cm. Lá tập trung ở dưới gốc hay mọc đối ở những cây có thân; phiến lá gần tròn, hình bầu dục rộng; cỡ 1-4,5 × 1-4 cm, mỏng; chóp lá tròn hay tù; gốc lá tù, tròn hay hình tim; mép xê răng cưa, hai mặt có lông, mặt dưới có lông tuyến, sau nhẵn; gân bên 5-6 đôi mờ ở mặt trên, rõ ở mặt dưới; cuống lá dài 0,5-5

cm, có lông. Cụm hoa hình xim ở nách lá phía đỉnh cành, mang nhiều hoa; cuống cụm hoa có lông, sau nhẵn. Đài hợp, ống đài hình chuông, dài 5 mm, đường kính 3 mm, nhẵn, đối xứng 2 bên, 5 thùy tạo thành 2 môi, 3/2 ít rõ. Tràng dài 2 cm, cong gập xuống ở gần giữa, đường kính 2-2,5 mm, miệng tràng có đường kính 10 mm, nhẵn ở phía ngoài, 2 môi: môi trên 2 thùy, môi dưới 3 thùy dài hơn môi trên, đỉnh tròn. Nhị hữu thụ 2, chụm lại ở bao phấn, chỉ nhị dài 2 mm, đỉnh ở gần giữa ống tràng, nhẵn. Bầu dài 10 mm, nhẵn; vòi dài 3-4 mm, núm nhụy hình đầu. Quả nang thẳng, hình đường, dài 3-4 cm, nhẵn. Hạt nhỏ, không có phần phụ.

*Loc.class.:* Siam, Chiangmai (Doi Sootep).

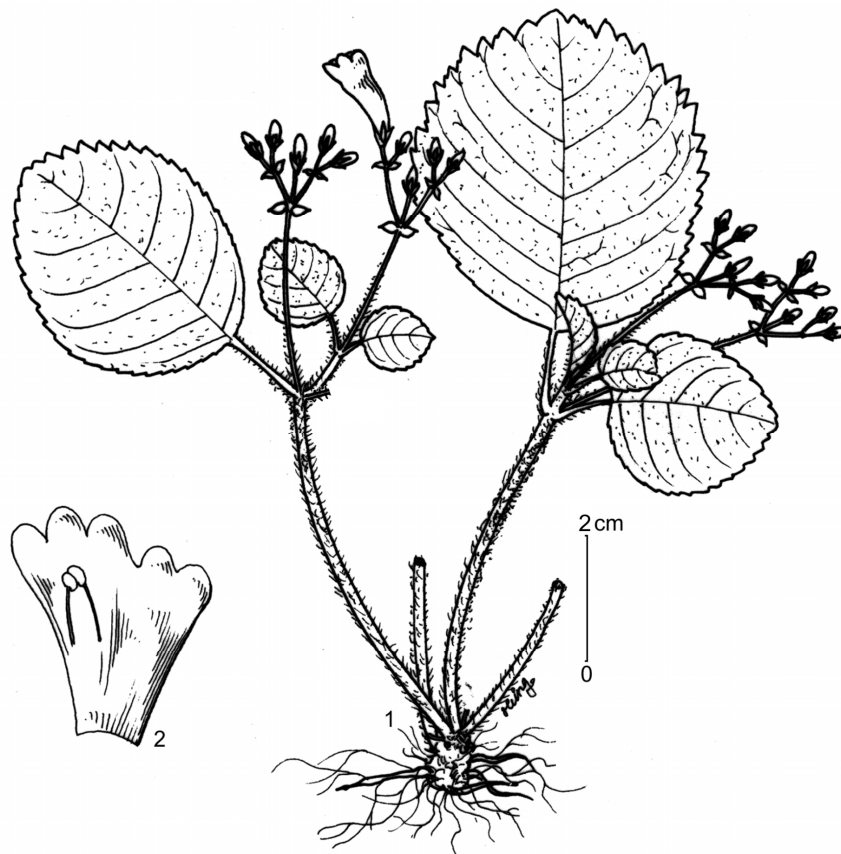
*Typus:* Kerri 786 (K).

*Sinh học, sinh thái:* Mùa hoa quả tháng 3-6. Gặp ở nơi ẩm, trong rừng núi đá vôi và núi đất, ở độ cao dưới 1600 m.

*Phân bố:* Hà Nội (Ba Vì). Có ở Thái Lan.

*Mẫu nghiên cứu:* Hà Nội, Werff & N. K. Đào 14156 (HN).

*Ghi chú:* Loài này rất gần với loài *D. pulcher* nhưng khác bởi đặc điểm tràng nhẵn ở phía ngoài; lá gần tròn hay hình bầu dục rộng, cỡ 1-4,5 × 1-4 cm.



Hình 1-2. *Didymocarpus kerrii* Craib

1. Cây mang hoa; 2. Tràng mở (hình vẽ theo mẫu Werff & N. K. Đào 14156, HN; người vẽ Nguyễn Quang Hưng).

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Backer C. A. & C. R. Bakhuizen, 1965. Flora of Java, 2: 518-534. Netherlands.
2. Burtt B. L., 1977. Notes Roy. Bot. Gard. Edinburgh, 36(1): 151-155.
3. Burtt B. L., 2001. Thai Forest Bull. Bot., 29: 81-109.
4. Davidson R. & Burtt B. L., 1954. Notes Roy. Bot. Gard. Edinburgh, 21(4): 193-208.
5. Phạm Hoàng Hộ, 2000. Cây cỏ Việt Nam, 3: 12-29. Nxb. Trẻ, tp. Hồ Chí Minh.

6. Pan K. Y. in W. T. Wang, K. Y. Pan & Z. Y. Li, 1990. Flora Reipublicae Popularis sinicae, 69: 125- 581. Science Press, Beijing.
7. Pellegrin F. in H. Lecomte, 1930. Flore générale de L'Indo-chine, 4: 487-565. Paris.
8. Nguyễn Tiến Bân (chủ biên), 2005. Danh lục các loài thực vật Việt Nam, 3: 235-246. Nxb. Nông nghiệp, Hà Nội.
9. Wang W. T., 1984. Bull. Bot. Res., 4(1): 9-35.
10. Wang W. T. et al., 1998. Flora of China, 18: 367-368.

**A NEW RECORD OF SPECIES *Didymocarpus kerrii* Craib  
(GESNERIACEAE Dumort) FOR THE FLORA OF VIETNAM**

**Vu Xuan Phuong, Do Thi Xuyen**

Institute of Ecology and biological Resources, VAST

**SUMMARY**

The genus *Didymocarpus* Wall. comprises about 180 species, mainly distributed Southeast Asia, there were 3 *Didymocarpus* species recorded in Vietnam. During the study of specimens of Gesneriaceae collected in Vietnam, we found species *Didymocarpus kerrii* Craib in Ba Vi national park, Vietnam.

*Didymocarpus kerrii* is herbs, have or near stemless. Leaves basal or opposite if have stem, leaf blade near round or broadly elliptic, ca. 1-4.5 × 1-4 cm, papery, pubescent in 2 surfaces especially glandular hair in abaxial surface, and then glabrous, margins serrate, lateral veins 5-6 pairs; petiole 0.5-5 cm long. Inflorescences cymes, multi-flower; peduncle with puberulent, and then glabrous; Calyx connate into campanulate, 5 mm long, 2 lips. Corolla 20 mm long, outer glabrous, 2 lips: adaxial lip 2 lobes; abaxial lip 3 lobes, longer than adaxial lip, round apex. Stamens 2, coherent at the anther; Filament 2 mm long, adnate in middle of corolla, glabrous; ovary 10 mm long, glabrous; style 3-4 mm long; stigma head. Capsule line, straight, ca. 3-4 cm long, glabrous. Seeds unappendaged.

This species is closed to *D. pulcher* but differs from the later by having corolla outer glabrous; leaf blade near round or broadly elliptic, ca. 1-4,5 × 1-4 cm. Voucher specimens were collected in Ba Vi national park, Hanoi and deposited in the Herbarium of the Institute of Ecology and Biological Resources, Hanoi, Vietnam (HN).

*Keywords:* Gesneriaceae, *Didymocarpus*, Ba Vi (Hanoi).

*Ngày nhận bài:* 28-12-2010